

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2019/HSST

Ngày: 29 -11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương.

Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây
Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Vũ Thị Ngọc Tươi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Thái Ngọc Từ– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2019/TLST-HS ngày 07/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXX-ST ngày 08/10/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2019/HSST-QĐ ngày 29/10/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn Ph**, (tên gọi khác: không), sinh năm 1978 tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 174/34, khu phố 3, phường Tr, TP. B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đ; Đv đã bị khai trừ ra khỏi Đ ngày 16/01/2018, theo quyết định số 20/QĐ/UBKT của Ủy ban kiểm tra Đ Công an tỉnh Đ.

Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công B (chết) và bà Phùng Thị B, sinh năm 1938; Chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 07/01/2018, chuyển tạm giam theo Lệnh số 23/PC45 - Đ3 ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn Ph:* Luật sư Hoàng Như V, thuộc Văn phòng luật sư Hoàng Như V - Đoàn Luật sư tỉnh Đ.

- *Người bị hại:* anh Bùi Việt H, sinh năm 1988 (chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Bùi Quang Ph, sinh năm 1961.

2. Bà Vũ Thị C, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 382, Ph, tổ dân phố 1, phường A, quận D, thành phố H.
(ông Ph và bà C có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Phúc Quỳnh Nh, sinh năm 1999

2. Bà Nguyễn Hoài Tr, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: 1219/8/10, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

3. Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Địa chỉ: D4, khu phố 2, phường T, thành phố B, Đ.

4. Ông Lê Hùng H1, sinh năm 1961.

5. Ông Đào Tuấn A, sinh năm 1967.

6. Ông Dương Thanh H2, sinh năm 1968.

7. Ông Đặng Thế Tr1, sinh năm 1961.

8. Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1976.

9. Ông Trần Hoàng T1, sinh năm 1979.

10. Ông Trương Thành Th, sinh năm 1975.

11. Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1968.

12. Bà Bùi Thị V, sinh năm 1976.

13. Ông Võ Minh T2, sinh năm 1967.

14. Ông Hồ Thanh T4, sinh năm 1978.

15. Ông Trần Trung T3, sinh năm 1989.

16. Ông Tô Thành Nh, sinh năm 1985.

17. Ông Nguyễn Thái Th2, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: 161, Phạm Văn Th1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. (Bà Nh, bà Tr, ông H1, ông Tuấn A, ông H2, ông Tr1, ông K, ông T1, ông Th1, ông L, bà V, ông T2, ông T3, ông T4, ông Nh, ông Th2 đều có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi giết người của Nguyễn Tấn Ph :

Nguyễn Tấn Ph, sinh năm 1978, là cán bộ công tác tại Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Đ. Ph có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Hoài Tr, sinh năm 1975, ngụ tại 1219/8/10, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Chị Tr có con gái là Nguyễn Phúc Quỳnh Nh, sinh năm 1999, có quan hệ tình cảm với anh Bùi Việt H, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú tại N, phường A, Quận D, thành phố H. Do Nh thường bỏ nhà đi theo anh H nên chị Tr nhờ Ph đi tìm anh H, nếu có Nh ở chỗ anh H thì khuyên Nh về nhà. Thông qua mối quan hệ bạn bè, Ph biết được phòng trọ của anh H đang thuê ở khu vực Cổng 1, Sân bay B.

Khoảng 18 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2018, sau khi đi uống rượu cùng bạn bè, Ph về phòng tập thể của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ nằm ngủ được khoảng 10 phút, Ph dậy lấy tư trang quần áo và khẩu súng Ru lô số hiệu 17462 (Ph được cấp từ năm 2010 nhưng đang để ở trong tủ cá nhân), Ph bỏ khẩu súng và tư trang vào trong chiếc túi xách đeo trước ngực rồi xuống dưới bãi xe của Phòng cảnh sát giao thông lấy xe mô tô (loại xe Spacy màu trắng, biển số giả 60C2- 058.33), Ph định chạy về nhà nhưng nhớ tới chuyện chị Tr nhờ đi tìm cháu Nh nên Ph chạy xe tới trước cửa Phòng trọ số 1, địa chỉ 55 H, khu phố 6, phường Tr, thành phố B nơi anh Bùi Việt H đang ở trọ. Ph dựng xe trước cửa phòng trọ, lấy khẩu súng từ trong túi đang đeo trước ngực ra đặt ở thắt lưng, rồi đi bộ vào tới cửa phòng trọ thì thấy anh H đang đứng ở giữa phòng, còn anh Đỗ Văn Th (bạn anh H), ngụ tại khu phố 5, phường Th, thành phố B đang nằm bấm điện thoại, Phước lên tiếng hỏi anh H “Mày có phải là thằng H không?” anh H trả lời “Đúng, mày là ai?”, Ph hỏi tiếp “Con Nh đâu?” anh H trả lời “Tao không biết” khi nghe anh H nói vậy, Ph bức xúc nên rút súng cầm trên tay Ph bắn một phát trúng vào đầu anh H, làm cho anh H bị ngã đầu đập vào tường phòng vệ sinh. Sau khi bắn vào đầu của anh H, Ph liền đi ra ngoài, bỏ súng vào cốp xe máy rồi lên xe bỏ chạy, anh H được đưa tới Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ cấp cứu. Còn Ph vừa chạy xe vừa điện thoại cho Trần Tấn S (là bạn của Ph) nói “Có chuyện lớn rồi bạn ơi” anh S nói “Tao đang ở nhà, chờ tao chạy tới” Ph chạy xe tới chợ T, thành phố B thì điện thoại tiếp cho anh S nói “Thôi để tao chạy tiếp khi nào gặp nhau thì tính” nói xong Ph tiếp tục chạy xe tới khu vực đường vào Sân Gôn Ph, thành phố B thì gặp anh S. Sau đó Ph và S đi vào quán H sản gần Cổng 11, phường L, thành phố B. Tại đây Ph nói anh S biết vừa dùng súng bắn anh H. Ph nhờ anh S nhận tội thay, nhưng anh S nói Ph cứ về Công an phường trình diện, sau khi uống được khoảng 2-3 lon bia thì Ph nhận được điện thoại của Công an phường Tr gọi về

làm việc, nên Ph giao xe mô tô biển số 60C2 - 058.33 và khẩu súng Rulo 17462 cho anh S rồi Ph đi xe taxi về Công an phường Tr đầu thú. Ngày 07/01/2018, anh S đã điện thoại báo cho Công an xã A, thành phố B biết để thu giữ tang vật, phương tiện liên quan đến vụ án gồm 1 xe mô tô Spacy màu trắng, biển số 60C2 058.33 và 01 súng ngắn Ru lô báng gỗ số hiệu 17462 trong ổ đạn có 04 viên (trong đó 01 viên đã qua sử dụng không còn đầu đạn), 01 quần Jean màu xanh trẻ em, 01 áo thun sọc trắng trẻ em, 01 áo sơ mi màu vàng trẻ em, 01 áo choàng chống nắng, 01 túi xách Adidas, 01 Ipad appple thu giữ trong cốp xe 60C2-058.33. Đối với anh Bùi Việt H được đưa đi cấp cứu, đến 04 giờ ngày 07/01/2018, thì tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ.

- Hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của Nguyễn Tấn Ph:

Ngày 20 tháng 5 năm 2004, ông Tạ Văn K, nguyên Trưởng phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội, thuộc Công an tỉnh Đ cấp Giấy phép sử dụng vũ khí quân dụng số 410133 cho Phòng Hậu cần (PH12) Công an tỉnh Đ sử dụng khẩu súng nhãn hiệu P38, số hiệu 17462, thời hạn sử dụng đến ngày 31 tháng 12 năm 2007. Ngày 09 tháng 3 năm 2010, do Ph thường lái xe cho ông Nguyễn Văn Kh (nguyên Giám đốc Công an tỉnh Đ) nên Nguyễn Tấn Ph làm giấy đề nghị Ban lãnh đạo Phòng Hậu cần cấp 01 khẩu súng ngắn mục đích là để bảo vệ ông Nguyễn Văn Kh và được ông Lê Hùng H1 (nguyên Trưởng phòng Hậu cần Công an tỉnh Đ) phê duyệt. Ngày 10 tháng 3 năm 2010, ông Th1 cán bộ quản lý vũ khí, Phòng Hậu cần làm thủ tục giao khẩu súng Rulo số súng 17462 và 50 viên đạn cho Nguyễn Tấn Ph sử dụng để bảo vệ Giám đốc Công an tỉnh. Ngày 31 tháng 10 năm 2012, Công an tỉnh Đ điều động Nguyễn Tấn Ph từ Phòng Hậu cần đến công tác tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đ. Ngày 10 tháng 9 năm 2014, Phòng hậu cần có Công văn số 641/PH41 về việc điều chuyển khẩu súng Rulo 17462 từ Phòng Hậu cần sang Phòng Cảnh sát giao thông và được ông Nguyễn Văn Kh phê duyệt. Ngày 12 tháng 9 năm 2014, Phòng Hậu cần lập biên bản điều chuyển khẩu súng trên cho Phòng Cảnh sát giao thông (không có giấy phép sử dụng) việc tiếp nhận chỉ thể hiện trên biên bản, thực tế Nguyễn Tấn Ph vẫn giữ súng. Mặc dù khẩu súng Rulo 17462 không có giấy phép sử dụng, khi ông Nguyễn Văn Kh đã về hưu nhưng Nguyễn Tấn Ph không giao nộp khẩu súng trên cho đơn vị quản lý, mà tiếp tục sử dụng trái phép để bắn chết anh Bùi Việt H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn Ph đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 15 giờ 20 phút, ngày 14/2/2018 tại Phòng trọ số 01 thuộc Nhà trọ của ông Cao Hữu Ngh, số 55H, khu phố 6, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đ đã xác định:

Phòng trọ số 01 có kích thước 3m30 x 2m80; kết cấu: mái tôn, tường gạch, nền gạch hoa. Trước phòng là sân kích thước 3m60 x 2m80, xung quanh có vách bằng khung sắt rào lưới B40 bao bọc, cổng chính nằm trên vách hướng Bắc và sát vách hướng Đông là loại cửa sắt 1 cánh mở ra ngoài kích thước 2m x 1m, nền sân tráng xi măng, trên sân cách vách hướng Tây về hướng Đông 1m30, cách tường hướng Nam về hướng Bắc 30cm là vị trí xe mô tô bánh màu đen hiệu Honda - Wave S, BKS: 60x3-7466 đang dựng chống nghiêng.

Trong Phòng trọ số 01 thấy:

Cửa ra vào duy nhất trên tường hướng Bắc và sát tường hướng Đông, loại cửa khung sắt lót kính 01 cánh mở vào trong kích thước 2m x 0,8m. Cách cửa này về hướng Tây 50cm, trên tường hướng Bắc cách đất 90cm là cửa sổ 2 cánh khung sắt lót kính kích thước 1m20 x 1m20, có khung sắt bảo vệ bên trong.

Góc phòng hướng Tây Nam là phòng vệ sinh kích thước 1m90 x 1m, cửa ra vào trên tường hướng Đông, loại cửa khung nhôm lát kính kích thước 1m70 x 0,5m. Phía trên phòng vệ sinh là gác lửng kích thước 2m80 x 1m20 có sàn bằng gỗ, cầu thang lên gác bằng gỗ ở sát tường hướng Đông.

Giáp phòng vệ sinh về hướng Bắc và sát tường hướng Tây trên nền nhà đặt 1 tấm nệm dài 2m x 1m60 dày 10cm; mặt trên nệm sát góc Tây Nam có 1 cái gối đầu kích thước 65cm x 43cm dày 7cm, 01 cái gối ôm dài 90cm, đường kính 20cm và 02 cái mền: 01 sọc caro màu xanh, đỏ, trắng kích thước 2m x 1m60 dính máu dạng quệt trên diện 60cm x 60cm, 01 cái mền hoa màu xanh, vàng, trắng kích thước 2m x 1m60 dính máu dạng quệt trên diện 20cm x 10cm; các đồ vật trên đặt lộn xộn trên nệm.

Giáp nệm về hướng Nam và trên tường hướng Nam phát hiện 01 đám máu dạng phun trên diện 58cm x 57cm, vị trí này cách tường hướng Đông phòng vệ sinh về hướng Tây 85cm, cách đất 1m20; cách vị trí trên về hướng Tây 1m24, cách tường hướng Tây về hướng Đông 20cm phát hiện một số vết máu nhỏ giọt, máu chảy lên tường, trên nền nhà và trên nệm kích thước 40cm x 16cm, chỗ cao nhất của vết máu cách nền nhà 14cm.

Giáp nệm về hướng Bắc thấy trên nền nhà có đặt 01 hộp nhựa, 01 thùng xốp đựng một số vật dụng cá nhân và 01 cái bàn gỗ kích thước 60cm x 40cm cao 27cm trên bàn đặt 01 cái laptop màu đen hiệu Samsung.

Trên nệm ở sát thành nệm hướng Tây và cách thành nệm hướng Nam về hướng Bắc 60cm phát hiện 01 cái ví da màu xanh hiệu “GIORGIO ARMANI” kích thước 12cm x 10cm, bên trong có: 01 chứng minh nhân dân số “031088001416” tên “Bùi Việt H”, sinh ngày 04/9/1988 và 04 thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank, Agribank, VPBank, ACB đều mang tên Bùi Việt H.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 12/PC54-KLGDPY ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định thương tích và nguyên nhân tử vong của anh Bùi Việt H như sau:

Khám ngoài: Đầu, mặt, cổ.

- Hai mắt mở, miệng hở; tai phải, mũi, miệng không có máu; tai trái có máu; răng không bị gãy.

- Vết rách da hình bầu dục 0,8cm x 0,7cm cách 5cm trên vành tai trên tai trái, vùng đỉnh trái, đã khâu 02 mũi chỉ; mép vết màu đỏ tươi, không gọn, tổ chức dưới da bị rách hướng từ ngoài vào trong; khi khép vết thương thấy khuyết tổ chức dưới da; da bên ngoài xung quanh mép vết phía dưới vết rách da, thấy có nhiều vết xây sát da nhỏ; da bên ngoài xung quanh mép vết phía dưới vết rách da, thấy có nhiều vết xây sát da nhỏ, lấm tẩm trên diện 2,5cm x 1,5cm; da đầu vùng đỉnh, thái dương, sau vành tai và da vùng mặt, cổ dưới sau dải tai thấy bầm tím trên diện 16cm x 13cm.

- Vết rách da hình sao 3 cạnh có kích thước 0,2cm x 0,2cm x 0,3cm cách 10cm sau vành tai trên tai trái, vùng đỉnh sau; mép không gọn, tụ máu; khi khép mép vết rách da không thấy khuyết tổ chức da, da xung quanh thấy bầm tím da 2,5cm x 2,2cm.

- Vết bầm tím da không hình 1cm x 0,5cm dưới đuôi cung lông mày phải, xung quanh bầm tím da mờ trên diện 6cm x 2cm.

- Bầm tím da mí mắt dưới.

Ngực bụng: Nhiều vết bầm tím da không hình vùng ngực hai bên.

Lưng, tay, chân, bộ phận sinh dục: Không có dấu vết tổn thương.

Khám trong: Đầu:

- Tụ máu dưới da, cơ vùng trán, thái dương, đỉnh, chẩm trái trên diện 16cm x 15cm; rách, khuyết tổ chức dưới da vùng đỉnh 1cm x 0,8cm.

- Tụ máu dưới da bờ trên hố mắt phải 2,5cm x 1cm.

- Vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh trái 5cm x 2cm; mép vết vỡ phía trước thấy khuyết xương sọ có dạng hình cong trên diện 2cm x 1cm; mép phía sau vỡ thành nhiều mảnh nhỏ hướng từ trong ra ngoài; mép vết vỡ phía dưới có vết nứt xương đỉnh - chẩm lan từ trên xuống dưới dài 7cm; mép vết phía sau có vết nứt xương đỉnh - chẩm lan từ trên xuống dưới tới nền sọ sau kích thước 8cm x 1cm, mặt trong xương chẩm, giữa vết nứt thấy có mảnh xương chẩm bị vỡ lòi ra ngoài, ngay vị trí này thấy có cục kim loại màu vàng hình trụ kích thước 1,44cm x 0,9cm, một đầu hình tròn khuyết ở giữa, một đầu phẳng (đầu đạn).

- Ngoài màng cứng thùy đỉnh - chằm trái thấy có máu, rách màng não cứng thùy đỉnh trái 5cm x 1cm; dưới màng não cứng hai bán cầu thấy có máu.

- Dập - xuất huyết màng não mềm và nhu mô não thùy đỉnh - chằm trái trên diện 9cm x 4cm, sâu 2,5cm (tổ chức não dập nát lẫn mảnh xương sọ); dập - xuất huyết màng não mềm và nhu mô não thùy chằm bên phải trên diện 2,5cm x 2cm, sâu 1,5cm.

- Tụ máu xương nền sọ trước bên phải 1cm x 1cm.

- Ngực bụng: Tụ máu dưới da vùng giữa ngực 7cm x 2cm, cách 6cm dưới đầu trên xương ức.

Kết quả xét nghiệm: HIV: Âm tính.

Mẫu da đầu: Rách thủng da do vật tày cứng, có mảnh xương vỡ tại mép vết rách da.

Kết luận: Dấu hiệu chính: Vết rách da đầu vùng đỉnh trái, mép không gọn, có màu đỏ tươi, khuyết da - tổ chức dưới da, da xung quanh mép dưới có nhiều vết xây sát nhỏ; vỡ khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh trái, dập, xuất huyết não thùy đỉnh - chằm trái và thùy chằm phải.

- Nguyên nhân tử vong: Vết thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập, xuất huyết não.

- Vết thương do đạn bắn, tầm bắn, tầm gần.

- Các vết bầm tím da vùng ngực là do khi cấp cứu.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô học số 04.04/MBH-18 ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

- Rách thủng da do vật tày cứng.

- Có mảnh xương vỡ tại mép vết rách da.

Tại Bản kết luận giám định về khẩu súng số 620/C54B ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Giám định viên Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh Tổng cục Cảnh sát kết luận như sau:

- Khẩu súng gửi giám định là súng ngắn ổ quay (Ru lô) cỡ nòng 9mm, số 17462, do Mỹ sản xuất (không phát hiện thấy dấu vết tẩy xóa, đục lại trên dãy số 17462 của khẩu súng). Dừng khẩu súng nêu trên bắn thực nghiệm với loại đạn cỡ 9mm x 29mm, kết quả đạn nổ.

- Mẫu vật bằng kim loại hình trụ thu giữ khi khám nghiệm tử thi Bùi Việt H và 01 (một) vỏ đạn trong khẩu súng Ru lô số 17462 là đầu đạn và vỏ đạn của viên đạn đã bắn thuộc loại đạn cỡ 9mm x 29mm và do khẩu súng Ru lô số 17462 gửi giám định bắn ra.

- Dấu vết trên vỏ đạn và đầu đạn bắn thực nghiệm từ khẩu súng Ru lô số 17462 không trùng khớp với dấu vết do súng bắn ra để lại trên vỏ đạn và đầu đạn hiện đang lưu tại C54B.

Tại Bản kết luận giám định về xe mô tô số 53/KLGD-PC54 ngày 27 tháng 01 năm 2018 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

- Xe mô tô biển số: 60C2-058.33 là đối tượng gửi giám định. Trước giám định số khung: JF04-1004195. Sau giám định kết luận số khung: JF04-1004195 (Số khung không thay đổi).

- Xe mô tô biển số: 60C2-058.33 là đối tượng gửi giám định. Trước giám định số máy: JF04E-2004208. Sau giám định kết luận số máy: JF04E-2004208 (Số máy không thay đổi).

+ Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng: 01 Khẩu súng ngắn ổ quay (Ru lô) số súng 17462 bên trong có ổ tiếp đạn có 4 viên đạn (trong đó có 03 viên chưa sử dụng, 01 viên đã sử dụng không còn đầu đạn); 01 cục kim loại hình trụ; 36 viên đạn đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai bàn giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đồng Nai vào ngày 20 tháng 12 năm 2018, theo quyết định xử lý vật chứng số 99/PC02-Đ3 ngày 06/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai.

- Đối với xe mô tô biển số: 60C2-058.33 số khung: JF04-1004195, số máy: JF04E-2004208, quá trình điều tra bà Nguyễn Ngọc L, ngụ tại D4, khu phố 2, phường T, khai nhận nguồn gốc chiếc xe là do ông Đoàn Bình V, Giám đốc Công an tỉnh H cho bà L vào năm 2002, kèm Giấy đăng ký (không có giấy tờ để chứng minh ông V cho bà L). Sau đó Bà L cho Nguyễn Tấn Ph mượn sử dụng làm Ph tiện đi lại. Qua xác minh, biển số 60C2-058.33 là Biển số giả, Biển số thật của xe là 23B1 – 1053 thuộc sở hữu của Công an tỉnh H.

- Đối với 01 quần Jean màu xanh trẻ em, 01 áo thu sọc trắng trẻ em, 01 áo sơ mi màu vàng trẻ em, 01 áo choàng chống nắng, 01 túi xách Adidas, 01 Ipad apple thu giữ trong cốp xe 60C2-058.33, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã trả cho bà Phùng Thị B là mẹ bị can Ph vào ngày 07/12/2018.

- Đối với cháu Bùi Nam Kh, sinh ngày 11 tháng 3 năm 2011 là con chung của nạn nhân Bùi Việt H và chị Đặng Thúy S. Ngày 11 tháng 10 năm 2013 Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H ra Quyết định số 259/2013/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Việt H và chị Đặng Thúy S, giao cháu Bùi Nam Kh cho chị S nuôi dưỡng. Tuy nhiên, người thực tế nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Bùi Nam Kh là ông Bùi Quang Ph và bà Vũ Thị C là ông bà nội của cháu

Kh. Theo kết quả xác minh, ngày 13 tháng 8 năm 2019 chị Đặng Thúy S đã chết tại xã B, huyện V, tỉnh Th.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Nguyễn Tấn Ph đã bồi thường cho gia đình bị hại 850.000.000đ (tám trăm năm mươi triệu đồng) và đại diện hợp pháp của người bị hại ông Bùi Quang Ph và bà Vũ Thị C không có yêu cầu bồi thường thêm kể cả tiền cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Nam Kh. Tuy nhiên, đến ngày 03 tháng 7 năm 2019 ông Bùi Quang Ph có đơn gửi Tòa án tỉnh Đồng Nai yêu cầu Nguyễn Tấn Ph có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Bùi Nam Kh đến tuổi trưởng thành số tiền 360.000.000đ (ba trăm sáu mươi triệu đồng).

Cáo trạng số: 1215/CT-VKS ngày 26/09/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Ph về tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và điểm c khoản 2 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn Ph về tội danh như cáo trạng đã truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra cũng như nêu các tình tiết tăng nặng định khung được quy định điểm n (có tính chất côn đồ) khoản 1 Điều 123, điểm c khoản 2 Điều 304, Điều 55 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Tấn Ph như sau:

+ Đối với tội “Giết người” đề xuất mức án từ: 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) năm tù.

+ Đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” đề xuất mức án từ: 03 (ba) đến 05 (năm) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 19-23 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2018

+ Đối với chiếc xe mô tô Spacy biển kiểm soát 60C2-058.33 (biển số giả), có số khung JF04-1004195, số máy JF04E-2004208 do Phước sử dụng làm Ph tiện phạm tội, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định thuộc sở hữu của Công an tỉnh H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả chiếc xe trên cho Công an tỉnh H.

- Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tấn Ph tại phiên tòa: Luật sư nhất trí với nhận định của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm về nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuy bị cáo không phải là người sinh ra cháu Nh nhưng bị cáo là người có công nuôi dưỡng cháu nên luôn coi cháu Nh

là con đẻ của mình, khi biết bị hại nhiều lần dụ dỗ cháu Nh bỏ nhà đi chơi khi đó cháu như chưa đủ tuổi trưởng thành, sẵn có rượu trong người nên bị cáo không kìm chế được bản thân.

Về nhân thân, bị cáo xuất thân từ gia đình nghèo, trong quá trình công tác bị cáo là người có thành tích xuất sắc, được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, cha là người có công với cách mạng, bị cáo đã cùng với gia đình bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại, mai táng phí cho đại diện gia đình bị hại, được cha mẹ bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ta ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) xử phạt bị cáo dưới khung so với điều luật quy định đối với tội “Giết người”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

- Vụ án đã được trả hồ sơ để điều tra bổ sung về các tình tiết trong vụ án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố thêm đối với bị cáo về hành vi “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, riêng về việc trả hồ sơ để làm rõ hành vi vi phạm của cá nhân, tổ chức trong việc bàn giao, quản lý đối với khẩu súng mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tách ra để khởi tố, điều tra bằng vụ án khác. Do đó, Hội đồng xét xử không tiếp tục trả để điều tra bổ sung về những vấn đề trên.

- Đại diện cho bị hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng vẫn vắng mặt và có

trường hợp có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tấn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, biên bản khám xét, biên bản thu nhận vật chứng cùng các chứng cứ khác có trong vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 01 năm 2018, tại phòng trọ của ông Cao Hữu Ngh, số nhà 55H, khu phố 6, phường Tr, thành phố B, tỉnh Đ, Nguyễn Tấn Ph đã có hành vi sử dụng trái phép khẩu súng quân dụng Rulo 17462 bắn một phát vào đầu anh Bùi Việt H, anh H được mọi người đưa đi cấp cứu đến 04 giờ ngày 07/01/2018 thì tử vong.

Mặc dù bị cáo biết khẩu súng Rulo 17462 bị cáo được cấp để bảo vệ nguyên Giám đốc Công an tỉnh Đ đã hết hạn giấy phép sử dụng từ năm 2007, nhưng bị cáo vẫn sử dụng, cho đến khi bị cáo được điều chuyển đến công tác tại Phòng cảnh sát giao thông đường bộ, bị cáo không làm thủ tục trả lại khẩu súng, không báo cơ quan mà vẫn giữ dẫn tới việc bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng thực hiện hành vi phạm tội gây ra cái chết cho anh H.

Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Giết người” có tính chất côn đồ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang bất bình trong đời sống nhân dân, gây dư luận xấu và làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa Ph. Do vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ra đầu thú và đã cùng gia đình bồi thường toàn bộ chi phí cho gia đình bị hại là 850.000.000đ (*Tám trăm năm mươi triệu đồng*), trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại được 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), đại diện người bị hại là ông Ph và bà C làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có cha là ông Nguyễn Công B được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân huy chương trong kháng chiến chống Pháp và được tặng Huy hiệu 50 năm tuổi

Đảng. Trong quá trình công tác bị cáo được tặng nhiều giấy khen và bằng khen của Công an tỉnh Đ, bản thân bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 “Đã có thành tích xuất sắc trong quá trình giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ Tổ quốc”. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh cũng như điều luật áp dụng nên Hội đồng xét xử ghi nhận,

[4] Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường cho đại diện người bị hại 900.000.000 đồng (*chín trăm triệu đồng*) các khoản tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác được đại diện cho gia đình người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Nam Kh (con anh H) của ông Ph và bà C: Tại Quyết định thuận tình ly hôn số: 259/2013/QĐST-HNGĐ ngày 11/10/2013, của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H đã công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Việt H và chị Đặng Thúy S, các bên thỏa thuận sau ly hôn giao cháu Bùi Nam Kh sinh ngày 11/3/2011 cho chị Sa nuôi dưỡng, anh H phụ trợ cấp nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Bùi Nam Kh đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra chị S bị chết do ngạt nước vào ngày 18/7/2019, hiện nay, cháu Kh đang sống với ông Ph và bà C (ông, bà nội) có xác nhận địa phương. Trong quá trình điều tra, ông Ph và bà C thỏa thuận nhận số tiền 850.000.000đ (*Tám trăm năm mươi triệu đồng*) gồm các khoản chi phí trong đó có cả tiền cấp dưỡng nuôi cháu Kh. Trong thời gian chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), ông Ph, bà C có đơn không yêu cầu bị cáo Ph tiếp tục bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi cháu Kh và giữ nguyên yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét đến trách nhiệm cấp dưỡng của bị cáo đối với cháu Bùi Nam Kh.

[7] Đối với hành vi vi phạm quy định về quản lý vũ khí của tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cấp phát, quản lý khẩu súng Rulô số hiệu 17462 do bị cáo Nguyễn Tấn Ph sử dụng để gây án. Tòa án đã tiến hành trả hồ sơ để điều

tra bổ sung làm rõ dấu hiệu của tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo quy định tại Điều 360 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Spacy biển kiểm soát 60C2-058.33 (biển số giả), có số khung JF04-1004195, số máy JF04E-2004208 do Ph sử dụng làm Ph tiện phạm tội. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xác định thuộc sở hữu của Công an tỉnh H, nhưng chưa xác định được phòng ban nào trong cơ quan Công an tỉnh H là chủ sở hữu. Do vậy, Hội đồng xét xử tuyên trả chiếc xe trên cho Công an tỉnh H để Công an tỉnh H xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, và Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Tấn Ph phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Ph phạm tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm c khoản 2 Điều 304, điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Ph 15** (mười lăm) năm tù về tội “Giết người” và **03 (ba) năm** tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

3. Tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung là **18 (mười tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 07/01/2018.

4. Xử lý vật chứng: Giao trả cho Công an tỉnh H 01 xe mô tô Spacy biển kiểm soát 60C2-058.33 (biển số giả), có số khung: JF04-1004195, số máy: JF04E-2004208. (*Biên bản bàn giao nhận vật chứng theo phiếu nhập kho số NK190045 ngày 06/06/2019*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, và Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án. Riêng bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (5);
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Người bào chữa (1);
- VKSND cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan cảnh sát điều tra - CA tỉnh ĐN (PC45);
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Đồng Nai (PC81);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (B5);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Đồng Nai (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh ĐN(2);
- Lưu (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Kiều Lương